

Tổng hợp thị trường — Thứ Ba, 13/10/2026

DÒNG TIỀN VẮN ĐỨNG NGOÀI CUỘC



Shinhan
Securities

Chiến lược thị trường

Tóm tắt nhanh — VN-Index đóng cửa phiên 13/10/2026 tại 1,719.42 điểm (-0.09%), thị trường giảm nhẹ và tiếp tục phân hóa, thanh khoản toàn thị trường đạt 14,366 tỷ VND. Bất động sản dẫn dắt nhóm ngành tăng (+1.08%), trong khi chỉ số tiếp tục giao dịch dưới đường trung bình 50 phiên. Khối ngoại bán ròng 434 tỷ VND, tập trung tại FPT, GMD và MSB. Ngược chiều thì HDB, PNJ và VHM được mua ròng khá tốt. VN-Index dự kiến dao động trong vùng hỗ trợ 1,720 – kháng cự 1,800 điểm trong các phiên tới.

CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ số	Giá đóng cửa	1 ngày	1 tháng	1 năm	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
VNINDEX	1,719.42	-0.09%	-4.22%	-2.59%	13.13x	1.90x	8,301,513
VN30 Index	1,860.99	-0.45%	-3.91%	-7.52%	11.07x	1.91x	6,311,704
VN Midcap	1,789.96	-0.71%	-4.58%	-28.93%	11.58x	1.07x	1,277,236
VN Smallcap	1,217.22	-0.59%	-0.46%	-23.17%	11.27x	0.76x	290,915
HNX Index	264.25	-0.17%	-3.09%	-4.03%	13.21x	1.47x	415,512
UpCom	123.85	-0.71%	-2.13%	+9.89%	N/A	1.59x	670,806

THANH KHOẢN TOÀN THỊ TRƯỜNG

14,366 tỷ VND

Khối lượng: 632 triệu cổ phiếu

HỖ TRỢ / KHÁNG CỰ VN-INDEX

HỖ TRỢ

1,720

KHÁNG CỰ

1,800

ĐÓNG GÓP VÀO VN-INDEX

TOP 10 NÂNG ĐỖ

VIC		+1.37%
VHM		+0.78%
HDB		+2.21%
TCB		+1.07%
TPB		+1.74%
PNJ		+5.79%
VCK		+0.75%
VIB		+0.73%
SSB		+0.62%
KBC		+1.38%

TOP 10 KÉO GIẢM

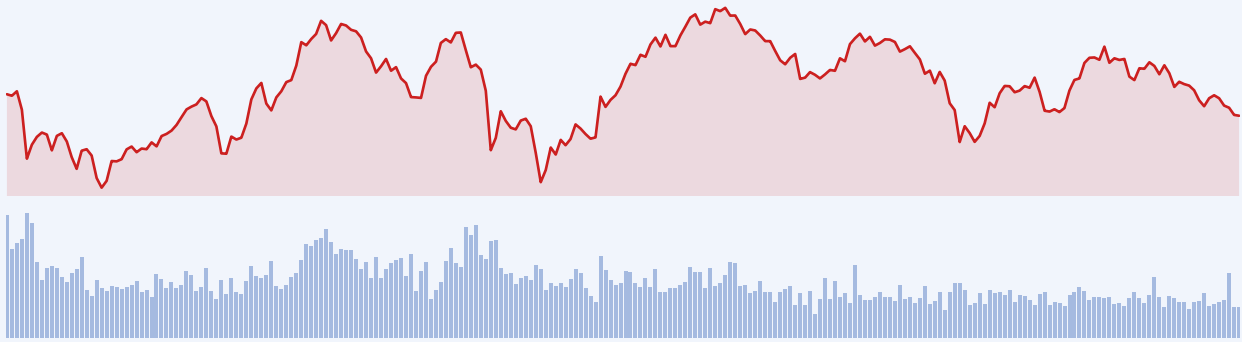
BID		-1.48%
VCB		-0.71%
MSN		-2.74%
LPB		-2.36%
STB		-1.94%
HPG		-1.21%
MCH		-0.91%
CTG		-0.68%
FPT		-1.40%
BSR		-0.98%

BIẾN ĐỘNG GIÁ & THANH KHOẢN 1 NĂM GẦN NHẤT — VN-INDEX

VN-Index

14/10/2025 – 13/10/2026

— Giá — Tổng GTGD HOSE theo ngày (khớp lệnh + thỏa thuận)



HIỆN TẠI
1,719.42

CAO NHẤT 1 NĂM
1,927.94

THẤP NHẤT 1 NĂM
1,580.54

TỪ ĐẦU NĂM (YTD)
-3.9%

ĐỊNH GIÁ P/E VN-INDEX — 5 NĂM (DẢI THỐNG KÊ $\pm 1\text{STD}$ / $\pm 2\text{STD}$)

P/E VN-Index — 5 năm

13/10/2021 – 13/10/2026

— Giá trị — TB 5 năm 15.32x — $\pm 1\text{Std}$ 17.08x / 13.56x — $\pm 2\text{Std}$ 18.84x / 11.81x



HIỆN TẠI
13.13x

TB 5 NĂM
15.32x

CAO NHẤT 5 NĂM
20.88x

THẤP NHẤT 5 NĂM
11.01x

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

KỸ THUẬT

Thị trường giảm điểm nhẹ và tiếp tục phân hóa mạnh. Nhóm Vingroup đảo chiều, lấy lại một phần nhịp giảm của phiên trước; nhóm ngân hàng phân hóa với nhịp tăng mạnh của HDB và VPB trong khi các mã còn lại giảm điểm. Thị trường tiếp tục giao dịch dưới đường trung bình 50 phiên, với hỗ trợ và kháng cự tương ứng là 1,720 – 1,800 điểm.

KỊCH BẢN

Kịch bản ngắn hạn cho xu hướng 2 tuần tới:

- **Tích cực (15%):** Thị trường hướng tới mức 1,880 điểm
- **Cơ sở (60%):** Thị trường kỳ vọng giao dịch tại vùng 1,720 – 1,780 điểm khi sự phân hóa tiếp tục diễn ra
- **Kém tích cực (25%):** Thị trường giảm về cận dưới của vùng hỗ trợ tương ứng 1,600 – 1,660 điểm khi tâm lý và dòng tiền suy yếu

CHIẾN LƯỢC

Ưu tiên nhóm phòng thủ có beta thấp, dòng tiền mạnh, cổ tức cao và cơ cấu nợ vay thấp trong bối cảnh lãi suất tăng cao. Khi thanh khoản thiếu hụt, thị trường dễ sụt giảm bất ngờ nên đây là thời điểm thích hợp để mua tích lũy hơn là mua đuổi. Ngoài ra, nên quan tâm nhiều đến từng nhóm ngành và cổ phiếu hơn là nhìn vào chỉ số chung trong bối cảnh thị trường phân hóa mạnh. Ưu tiên nhóm ngành có dòng tiền khỏe đi cùng kỳ vọng kết quả kinh doanh quý 3 vượt trội.

Dòng vốn ngoại

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI (HOSE)

PHIÊN 13/10/2026

Bán ròng 434 tỷ VND

MTD
01/10 – 13/10/2026 · 9 phiên
-18,368 tỷ
Mua: 16,080 · Bán: 34,447 tỷ VND

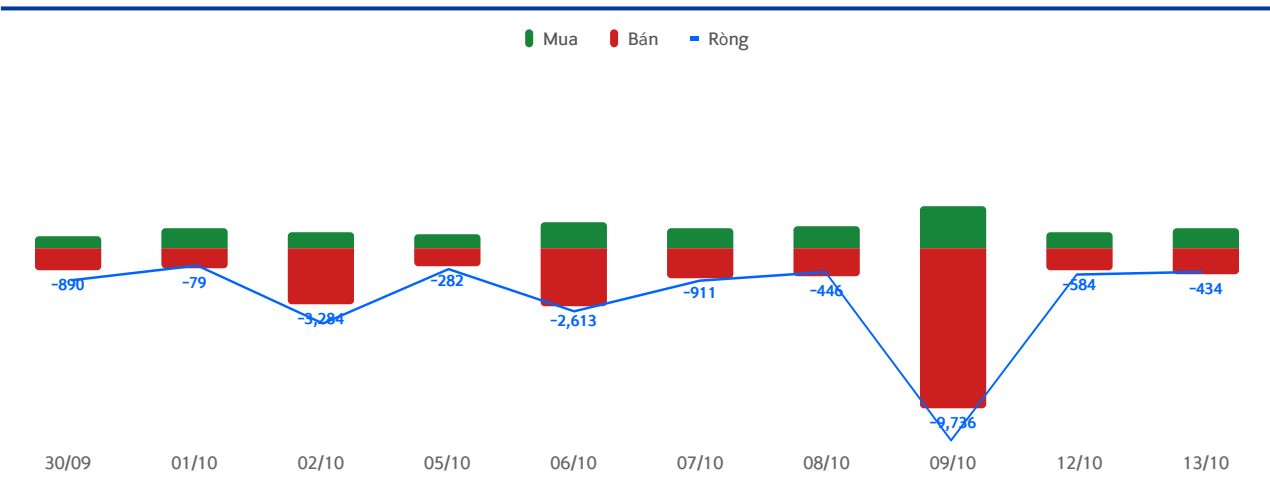
YTD
02/01 – 13/10/2026 · 191 phiên
-116,250 tỷ
Mua: 536,275 · Bán: 652,525 tỷ VND

1 NĂM (1Y)
07/10/2025 – 13/10/2026 · 253 phiên
-135,863 tỷ
Mua: 733,527 · Bán: 869,391 tỷ VND

TOP 10 BÁN RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)	
FPT	-106.8
GMD	-44.5
MSB	-42.1
VPB	-37.6
TCB	-34.8
FRT	-32.9
VCI	-24.6
PLX	-22.8
HPG	-21.4
VIX	-21.1

TOP 10 MUA RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)	
HDB	+44.0
PNJ	+32.7
VHM	+20.2
BSR	+17.4
DGW	+15.0
BVH	+13.3
MBB	+12.7
SHB	+10.7
VIB	+10.5
FUEFVND	+9.7

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI 10 PHIÊN (HOSE - TỶ VND)



MUA/BÁN RÒNG KHỐI NGOẠI THEO NGÀNH (HOSE) — 13/10/2026

Hàng cá nhân & Gia dụng	+31.1	Dầu khí	-13.6
Bảo hiểm	+12.8	Bán lẻ	-14.8
Bất động sản	+7.3	Hóa chất	-19.6
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	+4.6	Tài nguyên Cơ bản	-21.6
Viễn thông	+0.0	Ngân hàng	-66.8
Truyền thông	-0.0	Thực phẩm và đồ uống	-71.4
Ô tô và phụ tùng	-0.2	Dịch vụ tài chính	-76.0
Y tế	-0.2	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-77.6
Xây dựng và Vật liệu	-8.5	Công nghệ Thông tin	-109.0
Du lịch và Giải trí	-10.2		

THỐNG KÊ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA — PHIÊN 13/10/2026

Tên quỹ	Mã CK	Giá (VND)	%1D	%1M	%YTD	KLGD (CP)	GTGD (tỷ VND)
DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	33,480	-0.9%	-3.9%	-7.2%	195,800	6.545
SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	27,660	-0.1%	-5.1%	-2.7%	4,400	0.122
SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	28,150	-0.1%	-0.9%	-7.3%	3,400	0.095
DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	32,390	-0.1%	-3.4%	-15.4%	67,200	2.167
VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	24,270	-0.7%	-5.1%	-4.9%	57,700	1.395
VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	23,880	-0.5%	-2.3%	-6.3%	10,400	0.245
MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,080	-0.3%	-4.0%	-7.0%	3,100	0.071
IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,010	-2.5%	-7.6%	-3.5%	300	0.004
KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,820	-0.2%	-5.5%	-6.9%	6,100	0.078
DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,440	+1.2%	-1.8%	-22.8%	6,000	0.067
KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,210	0.0%	-5.6%	-7.7%	0	n.a
MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,720	0.0%	-3.6%	-15.9%	0	n.a
FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,500	-0.3%	+2.0%	+7.6%	1,700	0.026
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	11,760	-0.7%	-6.0%	-18.2%	1,000	0.012
Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	12,600	0.0%	0.0%	+0.7%	0	n.a
An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,100	0.0%	-1.0%	-6.6%	0	n.a
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	FUETCC50	13,690	-0.1%	-5.8%	-5.6%	9,700	0.133
ETF VFCVN DIAMOND	FUETPVND	9,740	0.0%	-4.9%	-17.5%	0	n.a
VINACAPITAL VNMITECH	FUEMITEC	10,800	0.0%	-1.4%	n.a	0	n.a
VinaCapital VN50 Growth ETF	FUEVN50G	11,900	0.0%	+0.9%	n.a	200	0.002
PHFM VNSHINE ETF	FUEPHVNS	9,250	-0.6%	-5.8%	n.a	381,800	3.543

THỐNG KÊ CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA

Tên quỹ	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 1M (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 3M (tỷ VND)	TSLN 1Y (%)	Std 1Y (%)	Beta	Cổ tức (%)	P/E (x)	P/B (x)	Tỷ trọng CP (%)	Top 10 (%)
DCVFMVN30 ETF Fund	2014-08-14	VN30TR	5,775,390.2	+39.2	+108.5	-5.3%	18.4	0.9	2.3	10.8	2.0	96	61
SSIAM VNX50 ETF	2014-12-15	VNX50IX	192,873.4	0.0	+51.7	-5.3%	24.8	0.8	1.6	13.7	1.8	n.a	52
SSIAM VNFIN LEAD ETF	2020-02-24	VNFL	664,267.2	+83.3	+134.0	-17.9%	25.2	1.0	2.0	7.9	1.3	100	89
DCVFMVN Diamond ETF	2020-05-12	VND	10,553,987.8	-133.3	+78.7	-18.2%	21.8	0.9	2.5	9.2	1.6	99	87
VinaCapital VN100 ETF	2020-06-16	VN100	687,661.0	0.0	0.0	-7.3%	20.0	0.8	2.2	10.5	1.7	100	52
VinaCapital VN100 ETF	2020-07-27	VN30	251,413.9	+4.8	+21.6	-5.9%	21.8	0.7	2.5	10.6	2.0	100	63
MAFN VN30 ETF	2020-12-08	VN30	511,664.3	-12.1	-86.1	-5.2%	21.3	1.0	1.9	11.5	2.0	100	71
IPAAM VN100 ETF	2021-10-12	VN100	66,958.3	0.0	0.0	-10.4%	50.7	1.0	1.6	11.6	1.8	100	52
KIM Growth VN30 ETF	2022-01-06	VN30TR	2,324,512.6	0.0	-60.4	-5.7%	25.3	1.0	1.7	11.7	1.8	n.a	59
DCVFMVN Mid Cap ETF	2022-09-29	VN70	264,947.3	+1.1	+2.3	-27.0%	27.5	0.8	1.7	10.6	1.2	97	39
KIM Growth VNFINSELECT ETF	2022-11-03	VNFS	167,117.6	-43.0	-85.4	-17.5%	30.1	0.9	2.0	8.8	1.4	n.a	71
MAFM VNDIAMOND ETF	2023-03-02	VND	183,834.9	-1.4	-49.6	-17.7%	23.3	0.9	2.7	8.9	1.6	100	88
FPT CAPITAL VNX50 ETF	2023-05-25	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-2.2%	41.3	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	2024-04-24	VND	68,709.8	+2.5	+2.5	-20.2%	25.6	1.0	1.9	12.8	2.0	n.a	82
Bao Viet Fund VN Diamond	#N/A N/A	VND	n.a	0.0	0.0	+0.7%	0.6	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
An Binh Fund VN Diamond	2024-08-16	VND	n.a	0.0	0.0	-16.5%	24.4	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	2025-03-11	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-7.5%	23.5	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF VFCVN DIAMOND	2025-09-25	VND	n.a	0.0	0.0	-17.5%	18.4	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VINACAPITAL VNMITECH	2026-06-16	VNMITECH	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VinaCapital VN50 Growth ETF	2026-06-16	VN50GR	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
PHFM VNSHINE ETF	2026-09-10	VNSHINEP	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a

Luân chuyển ngành

DIỄN BIẾN 19 NGÀNH (ICB)

Ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
Bất động sản	+1.1%	-7.8%	+10.1%	+1.3%	31.0x	3.5x	2,783,976
Hàng cá nhân & Gia dụng	+0.3%	-11.8%	-31.1%	+0.7%	8.2x	1.4x	57,312
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.3%	-4.3%	-1.5%	+1.1%	13.4x	1.8x	424,726
Dịch vụ tài chính	-0.4%	-8.3%	-12.1%	+1.2%	15.4x	1.6x	488,317
Ô tô và phụ tùng	-0.5%	-3.5%	-12.4%	+0.8%	6.2x	1.1x	31,216
Ngân hàng	-0.5%	-0.4%	-0.7%	+0.9%	9.3x	1.5x	2,612,964
Hóa chất	-0.5%	+4.3%	+5.5%	+1.0%	14.9x	1.8x	220,744
Viễn thông	-0.6%	-3.5%	-21.9%	+0.8%	7.7x	1.3x	993
Du lịch và Giải trí	-0.7%	-2.2%	-18.3%	+0.9%	28.5x	4.1x	317,813
Y tế	-0.8%	+0.0%	-12.5%	+0.9%	17.2x	1.9x	62,240
Xây dựng và Vật liệu	-0.8%	-0.7%	-1.1%	+0.9%	13.5x	1.5x	236,423
Dầu khí	-0.8%	+3.5%	+40.7%	+1.5%	22.9x	2.2x	257,034
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.0%	+5.1%	-7.8%	+0.9%	13.4x	2.1x	323,174
Thực phẩm và đồ uống	-1.1%	+0.2%	-9.9%	+1.3%	18.9x	2.9x	709,978
Bán lẻ	-1.2%	+4.5%	-5.0%	+1.0%	16.2x	4.1x	262,940
Công nghệ Thông tin	-1.2%	-13.6%	-34.3%	+0.7%	11.4x	2.4x	119,855
Bảo hiểm	-1.4%	+3.7%	+3.9%	+1.2%	16.9x	2.3x	95,715
Truyền thông	-1.6%	-5.8%	+21.0%	+1.1%	68.0x	2.7x	23,282
Tài nguyên Cơ bản	-2.4%	+4.2%	+5.7%	+1.0%	15.8x	1.6x	315,529

LUÂN CHUYỂN DÒNG TIỀN GIỮA CÁC NHÓM NGÀNH (TỶ VND)

Ngành		% so với TB tuần	12/10	13/10	TB 1 tuần
Bán lẻ		+5.1%	264.4	500.4	476.3
Ngân hàng		-1.2%	3,475.9	3,690.8	3,734.0
Điện, nước & xăng dầu khí đốt		-1.4%	173.3	212.7	215.8
Thực phẩm và đồ uống		-3.0%	772.0	1,039.6	1,071.7
Tài nguyên Cơ bản		-3.7%	946.4	661.8	687.4
Du lịch và Giải trí		-3.9%	179.6	163.0	169.6
Viễn thông		-5.2%	0.4	0.5	0.5
Công nghệ Thông tin		-7.0%	352.2	398.8	428.7
Ô tô và phụ tùng		-10.5%	48.4	49.4	55.3
Dầu khí		-13.2%	540.3	635.0	731.4
Bất động sản		-13.9%	1,751.5	1,944.3	2,257.0
Y tế		-18.0%	38.3	22.6	27.6
Truyền thông		-19.8%	9.4	9.5	11.8
Bảo hiểm		-19.8%	47.8	69.0	86.0
Xây dựng và Vật liệu		-20.4%	389.6	294.7	370.3
Dịch vụ tài chính		-20.8%	919.4	1,016.3	1,283.8
Hóa chất		-21.8%	296.2	319.7	408.9
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp		-32.8%	862.6	601.7	894.7
Hàng cá nhân & Gia dụng		-37.0%	416.7	320.1	508.5

Cập nhật doanh nghiệp

ĐỘT BIẾN GIÁ TRỊ GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Giá trị GD (tỷ VND)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
TCB	Techcombank	32,950	+1.07%	+1.54%	-3.60%	+53.2%	762.3
MCH	Hàng Tiêu Dùng MaSan	141,200	-0.91%	+0.14%	-19.86%	+121.5%	175.6
VPB	VPBank	24,400	0.00%	+5.17%	+9.25%	+8.8%	370.7
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	10,050	-1.95%	+0.60%	-17.05%	+26.8%	26.0
HPG	Hòa Phát	20,450	-1.21%	-0.24%	-13.23%	-36.2%	237.2

ĐỘT BIẾN KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Khối lượng GD (nghìn CP)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
NKG	Thép Nam Kim	9,830	-1.01%	+4.24%	-27.19%	+177.4%	5,000.2
DRH	DRH Holdings	1,070	0.00%	-18.32%	-51.80%	+216.2%	4,088.2
NTL	Đô thị Từ Liêm	12,000	+2.56%	+3.90%	-34.60%	+244.6%	1,040.2
VPG	Đầu tư TMại XNK Việt Phát	1,080	-1.82%	-14.29%	-78.49%	+222.4%	981.9
BCE	XD và GT Bình Dương	5,720	+6.92%	+12.16%	-37.03%	+1345.9%	504.9

TIN TỨC DOANH NGHIỆP NỔI BẬT

Mã	Nội dung
PNJ	Nhóm quỹ Sprucegrove Investment Management bán 6.6 triệu cổ phiếu PNJ. Sau giao dịch ngày 2/10/2026, tỷ lệ sở hữu của nhóm giảm còn 3.75% và không còn là cổ đông lớn tại PNJ.
VPB	VPBank nâng lãi suất tiền gửi trực tuyến kỳ hạn 15 và 18 tháng lên 7.9%/năm từ ngày 12/10/2026, cao hơn 0.8 điểm phần trăm so với biểu lãi suất áp dụng từ ngày 23/9/2026.
KBC	Kinh Bắc đạt lợi nhuận sau thuế quý 3/2026 là 937 tỷ VND, gấp 3 lần cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng, lợi nhuận giảm 23% còn 1,197 tỷ VND do giá vốn và chi phí tài chính tăng cao.
ACV	ACV cùng Vietcombank, VietinBank và BIDV thống nhất phương án giải ngân vốn cho Dự án thành phần 3 sân bay Long Thành. Dự án đạt 85.5% giá trị sản lượng, hướng tới khai thác thương mại từ tháng 12/2026.
VIC	Green SM xác nhận kế hoạch niêm yết lần đầu tại Hồng Kông. Doanh nghiệp đang vận hành 288,000 xe điện tại 8 quốc gia, tổng giá trị giao dịch đạt 1 tỷ USD trong năm 2025 và đã có lợi nhuận trước thuế, lãi vay và khấu hao dương.
NVL	Nhóm cổ đông gia đình ông Bùi Thành Nhơn giảm tỷ lệ sở hữu tại Novaland xuống 39.75% sau khi Diamond Properties bán 2.58 triệu cổ phiếu NVL, chỉ còn cách ngưỡng phủ quyết 36% khoảng 3.75 điểm phần trăm.
FPT	Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia xử phạt 6 doanh nghiệp truyền hình trả tiền gồm FPT Play, TV360, MyTV, HTVC, Onlive TV và MangoPlus tổng cộng 3.14 tỷ VND do vi phạm quy định bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
KDC	Tập đoàn KIDO ra mắt hệ sinh thái AIRO gồm 6 khối kinh doanh chiến lược, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào truyền thông, giải trí và thương mại, với mục tiêu niêm yết lần đầu cho AIRO vào năm 2030.
ABB	ABBank tất toán trước hạn toàn bộ 3 lô trái phiếu ABB12515, ABB12516 và ABB12517 với tổng giá trị 3,500 tỷ VND trong ngày 9/10/2026.
SNZ	Sonadezi không còn đáp ứng điều kiện công ty đại chúng khi chỉ có 483 cổ đông nhỏ lẻ nắm giữ 0.46% vốn, thấp hơn mức tối thiểu 10% theo quy định của Luật Chứng khoán.

Số liệu vĩ mô

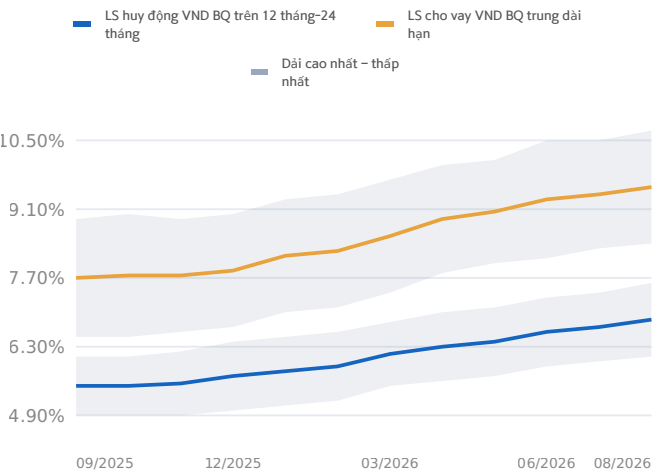
TIỀN TỆ

Cặp tiền tệ	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dollar index	102.31	-0.3%	+0.5%	+3.2%	+1.1%	+4.1%	+3.1%
USD/JPY	158.18	-0.3%	+0.1%	+2.5%	-2.6%	+0.9%	+3.9%
USD/CNY	6.6941	+0.0%	-0.2%	-0.2%	-1.3%	-4.2%	-6.1%
KRW/USD	1,342.70	+0.5%	+0.2%	-0.3%	-10.3%	-6.7%	-5.8%
EUR/USD	0.8939	-0.3%	+0.6%	+3.2%	+1.7%	+5.0%	+3.4%
USD/VND	25,914.00	-0.1%	-0.3%	-0.2%	-1.3%	-1.5%	-1.6%

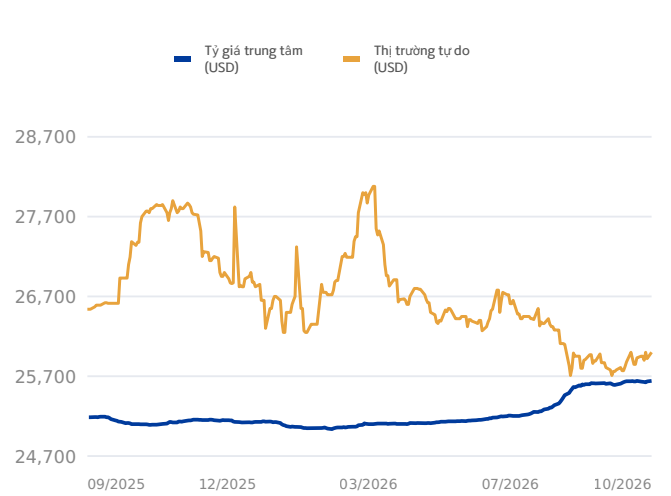
HÀNG HOÁ

Hàng hoá	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dầu Thô	92.05	-1.8%	+2.9%	-8.0%	+17.8%	+60.3%	+54.7%
Xăng	322.94	-1.9%	-1.3%	-2.4%	+2.0%	+89.4%	+75.1%
Khí đốt	3.1480	-0.6%	+1.1%	+11.2%	+8.7%	-14.6%	+1.0%
Coal	149.35	+0.3%	-0.4%	+1.8%	+16.1%	+38.9%	+42.9%
Vàng	4,188.74	+0.4%	+0.6%	-2.6%	+4.7%	-3.0%	+1.9%
Thép cuộn TQ	3,283.00	-0.2%	-0.5%	-1.8%	-0.4%	+0.4%	-2.0%

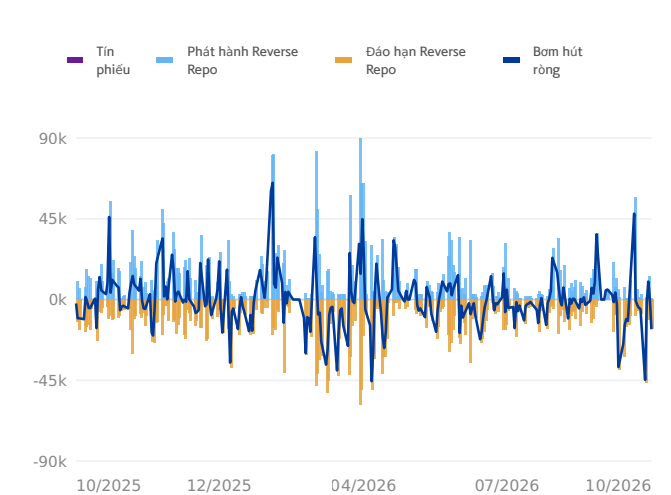
DIỄN BIẾN LÃI SUẤT HUY ĐỘNG, CHO VAY — 12 THÁNG



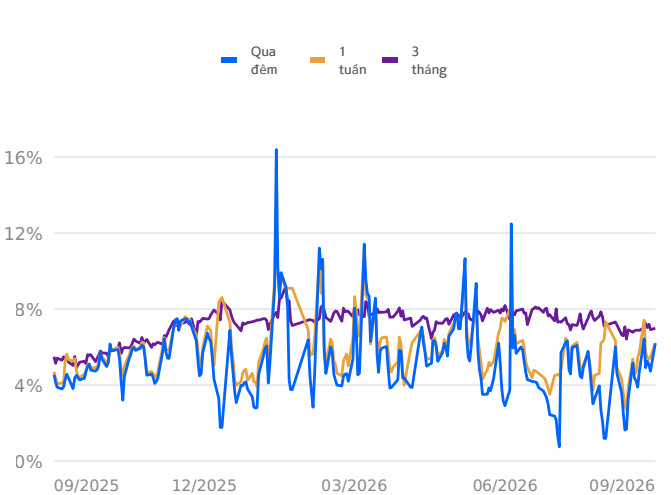
DIỄN BIẾN TỶ GIÁ USD/VND — 1 NĂM



HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG MỞ (OMO, TỶ VND)



LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG THEO NGÀY



Mạng lưới Shinhan Investment

MẠNG LƯỚI SHINHAN INVESTMENT

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho
Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District,
Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

Thông báo tuần thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Copy @ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Nguồn: FiinPro-X, Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Analyst: Nhi Nguyễn · Research Labs · Shinhan Securities Vietnam · nhi.ntt@shinhan.com · (84-28) 6299-8000

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích — Công ty Chứng khoán Shinhan Việt Nam, được cấp phép bởi UBCKNN Việt Nam.
Thông tin chỉ mang tính tham khảo, không phải khuyến nghị mua/bán. Quyết định đầu tư cuối cùng thuộc về nhà đầu tư.